

Số: 08/2024/QĐST-DS

Thường X, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-DS, ngày 19 tháng 7 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: - Anh Phùng Văn N; Sinh năm: 1990;

- Chị Lữ Thị T; Sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Thôn Yên Xá, xã Yên Dương, huyện Hà Trung, Thanh Hóa.

- Bị đơn: - Anh Đỗ Thanh X; Sinh năm: 1972.

- Chị Lê Thị B; Sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Khu 1, thị trấn Thường X, huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất thanh lý hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 28/11/2016 giữa anh Phùng Văn N, chị Lữ Thị T và anh Đỗ Thanh X, chị Lê Thị B với tổng số tiền: 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng).

- Ông Đỗ Thanh X và bà Lê Thị B phải trả số tiền 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) cho anh Phùng Văn N và chị Lê Thị T, cụ thể như sau:

+ Về thời gian trả nợ: Thời gian trả nợ được chia làm hai giai đoạn:

Giai đoạn 1: Đến ngày 31/12/2024 thanh toán 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

Giai đoạn 2: Đến ngày 31/12/2025 thanh toán 350.000.000đ (*Ba trăm năm mươi triệu đồng*).

+ Về lãi xuất: Không tính lãi xuất.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn anh Phùng Văn N và chị Lữ Thị T nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*). Xác nhận anh N, chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 7.625.000đ (*Bảy triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường X, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0006435 ngày 19/7/2024, số tiền này được trừ vào tiền án phí phải nộp là 16.000.000đ, theo đó anh N, chị T còn phải nộp 8.375.000đ (*Tám triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường X;
- Chi cục THADS huyện Thường X;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Long